



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

DƯƠNG THỊ XUÂN QUÝ

Chỗ đứng

TRUYỆN NGẮN

Hoa rừng

TRUYỆN VÀ KÝ

Nhật ký chiến trường và thơ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

DƯƠNG THỊ XUÂN QUÝ

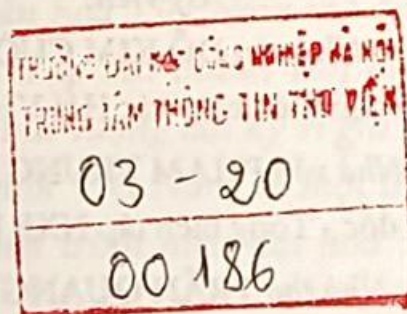
Chỗ đứng

TRUYỆN NGẮN

Hoa rừng

TRUYỆN VÀ KÝ

Nhật ký chiến trường và thơ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản

Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án "Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước" (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

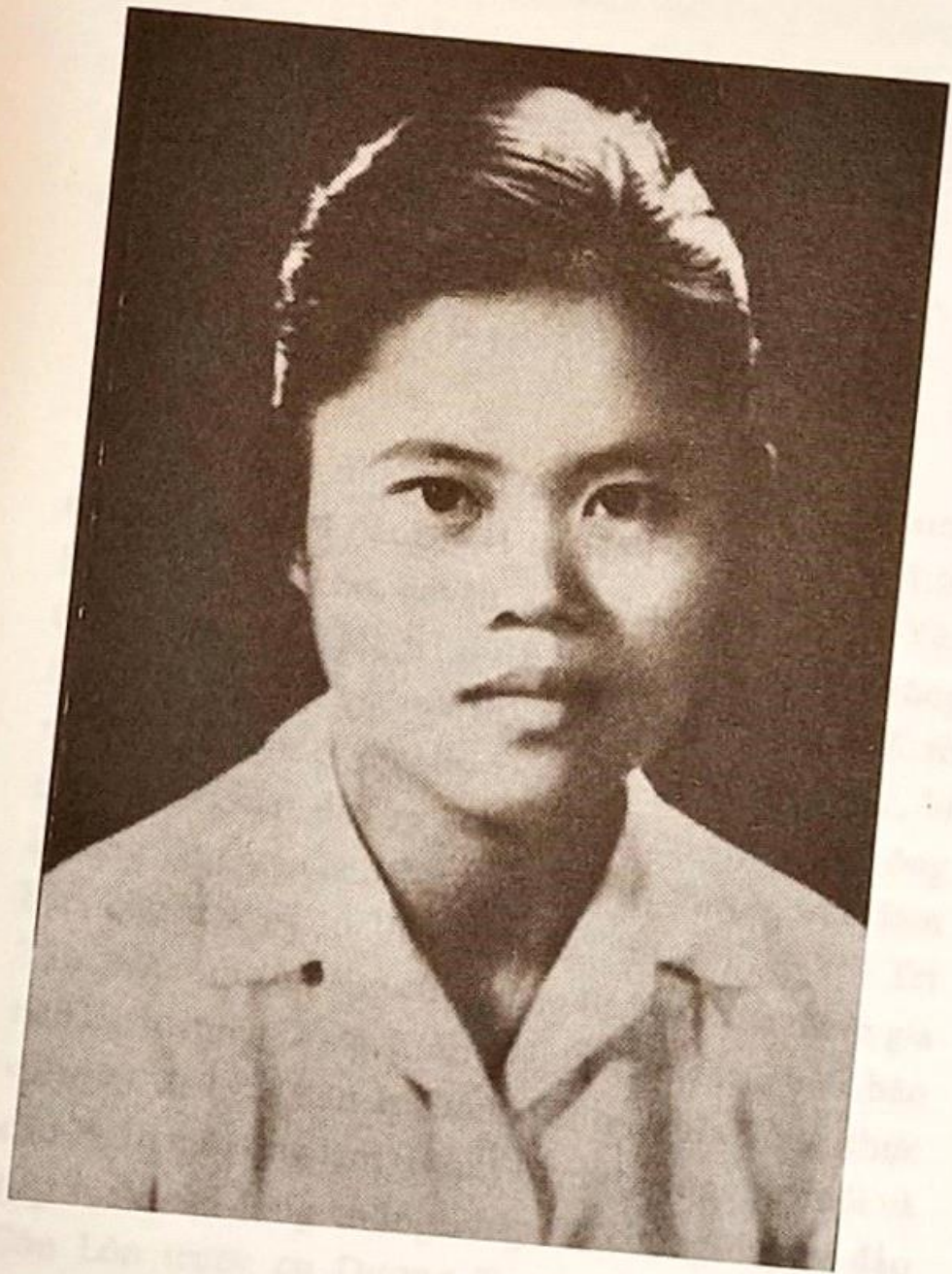
Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: "Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước". Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn DƯƠNG THỊ XUÂN QUÝ

Chị là con gái của Dương Trung Phổ ở ngày. Mọi người đều biết chị là nhà văn. Chị có một người anh là Dương Quang Hàm. Hai người anh chị đều tốt nghiệp trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Chị là một người bạn thân của nhà văn Dương Cận Chương.

NHÀ VĂN LIỆT SĨ
DƯƠNG THỊ XUÂN QUÝ
(1941 - 1969)

Nhà văn, nhà báo Dương Thị Xuân Quý sinh ngày 19 tháng 4 năm 1941 tại Hà Hội, quê quán thôn Phú Thị, xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên trong một dòng tộc trí thức, nghệ sĩ yêu nước chống thực dân Pháp. Ông nội chị, cụ Dương Trọng Phổ, từ rất sớm đã vận động cho Đông Kinh Nghĩa Thục, bị thực dân Pháp đày ra Côn Lôn. Phụ thân chị, ông Dương Tụ Quán là một nhà giáo sau chuyển sang làm báo, chủ trương tờ Văn Học tạp chí, rồi tạp chí Tri Tân. Bác ruột chị, ông cử Dương Bá Trạc vừa tham gia tích cực trong Đông Kinh Nghĩa Thục vừa viết báo viết văn. Sau khi đàn áp Đông Kinh Nghĩa Thục, thực dân Pháp mời ông làm tri huyện nhưng ông từ chối và tiếp tục hoạt động chống Pháp, bị chúng đày ra đảo Côn Lôn trước cụ Dương Trọng Phổ ít ngày. Một người bác ruột nữa của Dương Thị Xuân Quý là nhà nghiên cứu nổi tiếng Dương Quảng Hàm. Hai người anh con bác ruột của chị là các họa sĩ Dương Bích Liên, Dương Cẩm Chương.

Có năng khiếu và say mê văn chương, cô bé Dương Thị Xuân Quý đã thích ghi nhật ký từ 7 tuổi, khi đang sống với gia đình tại Thái Nguyên thuộc chiến khu Việt Bắc. Sau ngày giải phóng thủ đô, Dương Thị Xuân Quý về Hà Nội học trường phổ thông cấp 2 Trưng Vương, rồi ra Quảng Ninh học trường trung cấp mỏ, sau đó về học khóa báo chí do Ban Tuyên huấn trung ương mở. Tốt nghiệp khóa học, chị về làm phóng viên báo Phụ Nữ Việt Nam từ năm 1961 đến đầu năm 1968. Là một phóng viên năng nổ và xông xáo, Dương Thị Xuân Quý đã có mặt ở nhiều vùng nông thôn trên miền Bắc. Mang thai con đến tháng thứ sáu, chị vẫn về Quảng Nạp (Thái Bình), đi cấy đi gặt với bà con xã viên để vừa viết báo vừa viết văn. Khi giặc Mỹ ném bom miền Bắc, Dương Thị Xuân Quý đã có mặt ngay tại các vùng trọng điểm tuyến lửa Nghệ An, Hà Tĩnh năm 1965. Cùng năm ấy, chị viết đơn tình nguyện xin được vào chiến trường miền Nam chiến đấu. Tháng 4 năm 1968, chị lên đường vượt Trường Sơn vào miền Nam, khi con gái mới 16 tháng tuổi, và chồng chị, nhà thơ Bùi Minh Quốc thì đã có mặt ở chiến trường từ một năm trước đó. Đêm 8 tháng 3 năm 1969, Dương Thị Xuân Quý anh dũng hy sinh tại thôn Thi Thại, xã Xuyên Tân (nay là Duy Thành), huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam trong một trận càn quét ác liệt của giặc Nam triều Tiên khi chị cùng đồng đội từ dưới hầm bí mật bò lên cố tìm cách thoát ra khỏi vòng càn.

Ngã xuống giữa tuổi 28 phơi phơi thanh xuân, Dương Thị Xuân Quý để lại cho đời tác phẩm "*Hoa rừng*" (gồm các truyện ngắn, bút ký viết trên miền Bắc

và trong thời gian ngắn ngủi ở miền Nam) cùng tấm gương người sáng của một nhà văn - chiến sĩ hy sinh vì sự nghiệp độc lập cho dân tộc và tự do cho mỗi con người.

Năm 1983, nhà văn Nguyễn Ngọc viết về Dương Thị Xuân Quý: ***“Thật bất công nếu không gọi chị là một người anh hùng”***.

Năm 2007, nhà văn liệt sĩ Dương Thị Xuân Quý được truy tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật.

Tác phẩm đầu tiên của Dương Thị Xuân Quý là tập bút ký và truyện ngắn mang tên “Chỗ đứng” do Nhà xuất bản Văn học ấn hành cuối năm 1968, nhưng khi sách gửi từ Hà Nội vào tới chiến trường thì nhà văn đã hy sinh (08-3-1969).

Năm 1979, Nhà xuất bản Văn học tập hợp toàn bộ tập ***“Chỗ đứng”*** và các bút ký, truyện ngắn, nhật ký Dương Thị Xuân Quý viết tại chiến trường cùng một số thư từ gửi người thân và bạn hữu in gộp thành tập mang tên chung ***“Hoa rừng”***.

Năm 1995, Nhà xuất bản Đà Nẵng in lại toàn bộ ***“Hoa rừng”*** mà Nhà xuất bản Văn học đã in năm 1979 đồng thời bổ sung thêm phần thơ của Dương Thị Xuân Quý.

Tháng 3-2007, Nhà xuất bản Văn Nghệ TP Hồ Chí Minh xuất bản riêng phần nhật ký của Dương Thị Xuân Quý viết tại chiến trường với tên sách ***“Nhật ký”***

chiến trường”, có bổ sung 2 tư liệu quan trọng là Đơn tình nguyện vào miền Nam chiến đấu (viết từ khi chưa lập gia đình) và bức thư cuối cùng của Dương Thị Xuân Quý gửi cho chồng.

Tháng 7-2007, Nhà xuất bản Hội Nhà văn tập hợp và ấn hành tất cả các đầu sách đã xuất bản nêu trên gộp lại thành công trình mang tên **“Dương Thị Xuân Quý Nhật ký & Tác phẩm”**

Toàn bộ bản thảo làn này gửi đến Nhà xuất bản Hội Nhà văn (trong kế hoạch xuất bản tác phẩm của các tác giả được giải thưởng nhà nước về VHNT) là lấy từ công trình nêu trên và được đặt tên.

03 - 20
00186

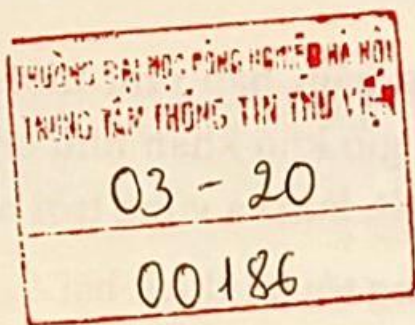
CHỖ ĐỨNG

Xã thôn Hương đã mười năm, nhưng tôi vẫn không thể nào quên cái xóm nhỏ ấy: những mái nhà nhấp nhô ven sông Chơ. Nước sông bốn mùa xanh bóng biếc. Đạo kháng chiến, gia đình tôi tản cư đến và tôi được ở đó nhiều năm.

Thôn Hương nằm gọn trong vòng ôm của con đê cao. Con đê như một đường thềm xanh, xuyên giữa lũy tre làng và bãi dâu bát ngát. Thôn Hương còn có một dải cát mảnh mỏng trải lên cao vượt khỏi bãi dâu và một đê. Đó là nơi tôi có nhiều kỷ niệm trong những ngày thơ bé.

Về thôn Hương, đi từ phía nào đó, cũng nhìn thấy bãi cát đó. Trông xa, nó nổi lên như hòn đảo trắng lóng lánh dưới nắng. Đến gần, mới nhận ra những đụn cát nhỏ mấp mả trên bãi như làn sóng.

Bên tre con trong làng gọi bãi cát ấy là "sa mạc". Vì cây ở ven sông, nhưng bãi không hề đọng một giọt nước. Cả khi ngập lụt, nó trơ trọi như một hòn đảo khô không.



SA MẠC CỦA TUỔI THƠ

Bút ký

Xa thôn Hương đã mười năm, nhưng tôi vẫn không thể nào quên cái xóm nhỏ ấy: những mái nhà nhấp nhô ven sông Chu. Nước sông bốn mùa xanh biêng biếc. Dạo kháng chiến, gia đình tôi tản cư đến và tôi được ở đó nhiều năm.

Thôn Hương nằm gọn trong vòng ôm của con đê cao. Con đê như một đường thêu xanh, xuyên giữa lũy tre làng và bãi dâu bát ngát. Thôn Hương còn có một dải cát mênh mông trôi lên, cao vượt khỏi bãi dâu và mặt đê. Đó là nơi tôi có nhiều kỷ niệm trong những ngày thơ bé.

Về thôn Hương, đi từ phía nào lại, cũng nhìn thấy bãi cát đó. Trông xa, nó nổi lên như hòn đảo trắng lóng lánh dưới nắng. Đến gần, mới nhận ra những cồn cát nhỏ mấp mô trên bãi như làn sóng.

Bọn trẻ con trong làng gọi bãi cát ấy là “sa mạc”. Vì tuy ở ven sông, nhưng bãi không hề đọng một giọt nước. Cả lúc ngập lụt, nó trơ trơ như một hòn đảo khô không.

MỤC LỤC

Lời nhà xuất bản 7

CHỖ ĐỨNG

Sa mạc của tuổi thơ..... 17

Mía 30

Về làng..... 42

Đảm đang..... 62

Đi nông trường..... 87

Chuyện nhà..... 102

Đêm yên tĩnh..... 116

Nữ quân Trần Phú..... 132

Sau chuyến đi xa..... 167

Chuyện cô Duyên..... 177

Đứng vững..... 189

Đất cần..... 208

Chỗ đứng..... 226

HOA RỪNG

Hoa rừng	247
Tiếng hát trong hang đá.....	259
Niềm vui thâm lặng.....	269
Gương mặt thách thức	284

NHẬT KÝ CHIẾN TRƯỜNG

Đơn xin tình nguyện vào Nam chiến đấu của nhà văn Dương Thị Xuân Quý viết năm 1965	301
Những bức thư từ chiến trường	303
Bức thư cuối cùng của nhà văn Dương Thị Xuân Quý gửi cho chồng, 31-12-1968	320
Nhật ký chiến trường	322

THƠ DƯƠNG THỊ XUÂN QUÝ

Nụ cười của con	493
Ánh sao.....	495
Bài thơ tặng con	497